

Số: **10** /2021/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **28** tháng **10** năm 2021

THÔNG TƯ

**Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cự ly ngắn
dải tần 40 GHz đến 246 GHz”**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 40 GHz đến 246 GHz.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 40 GHz đến 246 GHz (QCVN 123:2021/BTTTT).

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở

Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, KHCN (250).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 123:2021/BTTTT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ THIẾT BỊ VÔ TUYẾN CỤ LY NGẮN
DẢI TẦN 40 GHz ĐẾN 246 GHz**

*National technical regulation
on Short Range Device (SRD) - Radio equipment to be used
in the 40 GHz to 246 GHz frequency range*

HÀ NỘI - 2021

Mục lục

1. QUY ĐỊNH CHUNG	5
1.1. Phạm vi điều chỉnh	5
1.2. Đối tượng áp dụng	5
1.3. Tài liệu viện dẫn	5
1.4. Giải thích từ ngữ	6
1.5. Ký hiệu	7
1.6. Chữ viết tắt	8
2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT	8
2.1. Quy định cho phần phát	9
2.1.1. Công suất đầu ra RF	9
2.1.2. Dải tần số được phép hoạt động	9
2.1.3. Phát xạ ngoài băng	10
2.1.4. Phát xạ giả	11
2.2. Quy định cho phần thu	13
2.2.1. Phát xạ không mong muốn	13
3. PHƯƠNG PHÁP ĐO	13
3.1. Quy định đo kiểm	13
3.1.1. Điều kiện môi trường đo kiểm	13
3.1.2. Lựa chọn mẫu để đo kiểm	14
3.1.3. Giải thích các kết quả đo	14
3.1.4. Đo kiểm ở băng tần trên 110 GHz	15
3.2. Đo kiểm cho phần phát	15
3.2.1. Đo công suất đầu ra RF	15
3.2.2. Đo dải tần số được phép hoạt động	16
3.2.3. Đo phát xạ ngoài băng	17
3.2.4. Đo phát xạ giả	18
3.3. Đo kiểm cho phần thu	19
4. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ	20
5. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN	20
6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	20
Phụ lục A (Quy định) Các phép đo bức xạ	21
Phụ lục B (Quy định) Điều kiện chung	24
Phụ lục C (Quy định) Điều kiện chung	33
Phụ lục D (Quy định) Quy định về mã HS của thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 40 GHz đến 246 GHz	36

Phụ lục E (Tham khảo) Quy định kỹ thuật và phương pháp đo cho thiết bị vô tuyến cự ly ngắn hoạt động trong dải tần 57 GHz đến 64 GHz	37
Thư mục tài liệu tham khảo	42